

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:243/2019/HSST

Ngày: 30/ 5/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Ông Trần Quảng Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 252/2019/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2019/QĐXXST-HS ngày 14/ 5/2019 đối với bị cáo:

Lã Xuân T, sinh ngày 16/11/1986; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ T, Phường TL, thành phố TN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, Chính Quyền, Đoàn thể): Không; con ông Lã Đức S, sinh năm 1949 và con bà Phạm Thị L, sinh năm 1958; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự (1): Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33630 ngày 23/10/2018 của Công an Phường TL, thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Trường nộp phạt vào ngày 22/01/2019.

Nhân thân: - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125 ngày 01/11/2001 của Công an phường Tân Lập, thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 50.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25 ngày 14/01/2002 của Công an phường T, thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 50.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 113 ngày 28/7/2010 của Công an thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32 ngày 20/3/2015 của Công an phường QT, thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 149/HSST ngày 27/7/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh TN xử phạt Lã Xuân T 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Bản án số 441/2011/HSST ngày 08/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 114/2013/HSST ngày 05/4/2013 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt Lã Xuân T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh TN từ ngày 03/4/2019 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Đỗ Duy T, sinh năm 1986

ĐKHKT : Tổ M, phường PX, thành phố TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Cù Văn M, sinh 1984

ĐKHKT: Tổ T, phường Gia Sàng, thành phố TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Xuân T là đối tượng nghiện chất ma túy, do không có nghề nghiệp nên T thường đi lang thang xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Khoảng 18 giờ ngày 31/3/2019, T đi bộ từ nhà đến cửa hàng sửa chữa điện thoại “Duy T Mobile” do anh Đỗ Duy T (Sinh năm 1986) ở Tổ M, phường PX, thành phố TN làm chủ (Trường và anh Thắng quen biết từ trước). Đến nơi, Trường ngồi ở gần tủ kính để điện thoại của quán, lúc này anh T đang ngồi ở bàn sửa chữa điện thoại trong quán. Lợi dụng lúc quán không có khách và anh T không để ý, T đã lén lút dùng tay trái lấy trộm 02 chiếc điện thoại của anh T để trong tủ kính của quán (gồm 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen) rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Khi T lấy điện thoại anh T không biết, T nói chuyện với anh T vài câu và ra về. Sau khi lấy trộm được 02 chiếc điện thoại, T đi đến quán mua bán điện thoại Mạnh Huyền tại tổ 8, Phường TL, thành phố TN do anh Cù Văn M (Sinh năm 1984, HKTT: Tổ 8, phường Gia Sàng, thành phố TN) làm chủ. Trường bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen cho anh Mạnh với giá 1.800.000 đồng, đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng, do không bật được nguồn, máy bị hỏng nên anh M không mua, T để lại chiếc điện thoại này tại quán của anh M và bảo anh M sửa cho T. Sau đó, T đã sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi T về, anh T kiểm tra phát hiện bị mất 02 chiếc điện thoại nên ngày 01/4/2019, anh T đã làm đơn trình báo tới cơ quan Công an đề nghị giải quyết.

Ngày 02/4/2019, anh Cù Văn M đã giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen, anh T đã chuộc lại chiếc điện thoại trên từ anh M với giá 1.800.000 đồng, ngày 05/4/2019, anh T đã bán chiếc điện thoại này cho 01 người đàn ông không quen biết với giá 2.300.000 đồng, hiện không thu hồi được.

Tại bản Kết luận số 82/HĐĐGTS ngày 06/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, tại thời điểm thu giữ điện thoại bật không lên nguồn, số IMEI 1 trên vỏ: 353317/09/576464/4; số IMEI 2 trên vỏ: 353318/09/576464/2, đã qua sử dụng có giá trị là 300.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen, tại Công văn số 84/HĐĐGTS ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN thể hiện: Đối chiếu với hồ sơ do Cơ quan công an thành phố TN chuyển đến cho thấy, Công an thành phố TN không cung cấp được đầy đủ tài sản cũng như mẫu tài sản tương tự, tài liệu liên quan cần thiết đến tài sản cần định giá, thông tin chưa rõ ràng, chính xác do vậy việc định giá tài sản không đủ căn cứ nên không thể xác định giá được.

Tại bản cáo trạng số 257/CT- VKSTPTN ngày 06/ 5 /2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Lã Xuân T về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng : Khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt: bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết vì vậy không đề nghị hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý.

Truy thu sung công quỹ nhà nước 1.800.000 đồng là số tiền bị cáo bán điện thoại mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 18 giờ ngày 31/3/2019, tại cửa hàng sửa chữa điện thoại “Duy Thắng Mobile” do anh Đỗ Duy T làm chủ, Lã Xuân T là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO màu vàng trị giá 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen (hiện không định giá được) của anh T. Sau khi trộm cắp, T bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen cho anh Cù Văn M được 1.800.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tuy tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng ngày 23/10/2018 của Công an Phường TL, thành phố TN đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33630 xử phạt Lã Xuân T 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. T nộp phạt vào ngày 22/01/2019, nên hành vi của bị cáo T lần này đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.”

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi này còn gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội nên phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo thực hiện.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng, cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 BLHS, nhưng xét thấy bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết vì vậy hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về Vật chứng: Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.800.000 đồng của bị cáo do bán điện thoại trộm cắp mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật..

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 329 BLTTHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lã Xuân T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Lã Xuân T 15 tháng tù . Thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/4/2019.

- Quyết định tạm giam bị cáo Lã Xuân T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết vì bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS ; Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.800.000 đồng của bị cáo do bán điện thoại trộm cắp mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Lã Xuân T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Công an TP TN;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

